

Số: 124 /KH-BV

Hà Giang, ngày 10 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện khắc phục tồn tại sau kiểm tra Quý II/2020, đánh giá tiêu chí chất lượng Bệnh viện Quý III/2020

Căn cứ Thông tư số 19/2013/TT-BYT ngày 12/7/2013 của Bộ Y tế Hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện;

Căn cứ Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện Việt Nam (Phiên bản 2.0) ban hành kèm theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”; Quyết định số 3638/QĐ-BYT ngày 15/7/2016 phê duyệt Kế hoạch triển khai cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng QLCL, Tổ QLCL, Mạng lưới QLCL, Các ban chuyên trách trong QLCL Bệnh viện;

Căn cứ Quyết định số 586/QĐ-BV ngày 12/5/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang về việc thành lập đoàn kiểm tra cải tiến nâng mức tiêu chí chất lượng Bệnh viện năm 2020;

Căn cứ Thông báo số 28/TB-BV ngày 10/8/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang về việc thông báo kết quả kiểm tra đánh giá tiêu chí chất lượng Bệnh viện, một số tồn tại cần khắc phục sau kiểm tra quý II năm 2020;

Căn cứ cuộc họp ngày 07/9/2020 của Hội đồng Quản lý chất lượng Bệnh viện.

Hội đồng Quản lý chất lượng bệnh viện xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại sau kiểm tra quý II/2020, đánh giá tiêu chí chất lượng Bệnh viện quý III/2020 theo 83 tiêu chí trong Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện Việt Nam (phiên bản 2.0), với những nội dung cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

- Nhằm tiến hành các hoạt động cải tiến và nâng cao chất lượng dịch vụ Y tế an toàn, chất lượng, hiệu quả và mang lại sự hài lòng cao nhất có thể cho người bệnh, người dân và nhân viên Y tế.

- Cải tiến chất lượng là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của bệnh viện phải được tiến hành thường xuyên, liên tục và ổn định.

- Khắc phục những tồn tại trong quản lý chất lượng bệnh viện sau kiểm tra quý II năm 2020;

- Lấy sự hài lòng của người bệnh làm trọng tâm trong việc khắc phục những tồn tại.

- Tất cả cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị đều có trách nhiệm tham gia vào hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện để khắc phục những tiêu cực còn tồn tại, xây dựng chất lượng bệnh viện ngày càng phát triển hơn.

II. Nội dung triển khai

04 tổ thuộc Đoàn kiểm tra cải tiến, đánh giá tiêu chí chất lượng Bệnh viện (theo Quyết định số 586/QĐ-BV ngày 12/5/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang về việc thành lập đoàn kiểm tra, cải tiến, nâng mức tiêu chí chất lượng bệnh viện năm 2020) cùng thực hiện khắc phục tồn tại sau kiểm tra quý II/2020 và đánh giá tiêu chí chất lượng Bệnh viện Quý III/2020. Cụ thể:

1. **Tổ I: Ông Vũ Hùng Vương, Phó Giám đốc - Trưởng đoàn. Phụ trách 26 tiêu chí, cụ thể:**

TT	Tiêu chí chấm điểm		Kết quả kiểm tra Quý II/2020 (Mức)	Phụ trách tiêu chí/ Giải pháp khắc phục đối với những tiêu chí cần nâng mức
PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (NB)				
Chương A2. Điều kiện cơ sở phục vụ người bệnh				
1	A2.1	NB điều trị nội trú được nằm một người một giường	4	Đ/c Nguyễn Chí Đệ - Nguyễn Thị Bích Ngọc
2	A2.2	NB được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện	4	Đ/c Đỗ Văn Tuyến – Trần Hùng Cường
3	A2.3	NB được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt	5	Đ/c Đỗ Thị Đẹp
4	A2.4	NB được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý	4	Đ/c Lê Văn Lợi
5	A2.5	Người khuyết tật được tiếp cận đầy đủ với các khoa, phòng và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện	4	Đ/c Phan Công Lý
Chương A4. Quyền và lợi ích của người bệnh				
6	A4.2	NB được tôn trọng quyền riêng tư	4	Đ/c Trần Hùng Cường
7	A4.6	Bệnh viện thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng NB và tiến hành các biện pháp can thiệp	4	Đ/c Đặng Đức Cường – Cấn Thị Hương Giang
PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN				
Chương C3. Công nghệ thông tin Y tế				
8	C3.1	Quản lý tốt cơ sở dữ liệu và thông tin y tế	4	Đ/c Đinh Viết Cường
9	C3.2	Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn	4	Đ/c. Trần Mạnh Hà
Chương C5. Chất lượng lâm sàng				
10	C5.5	Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đã ban hành và giám sát việc thực hiện	3	Đ/c Nguyễn Thị Hương
Chương C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh				
11	C6.1	Hệ thống quản lý điều dưỡng được thiết lập đầy đủ và hoạt động hiệu quả;	4	Đ/c Đặng Đức Cường – Cấn Thị Hương Giang
12	C6.2	NB được tư vấn, giáo dục sức khỏe khi điều trị và trước khi ra viện	4	Đ/c Đặng Đức Cường – Cấn Thị Hương Giang

TT	Tiêu chí chấm điểm		Kết quả kiểm tra Quý II/2020 (Mức)	Phụ trách tiêu chí/ Giải pháp khắc phục đối với những tiêu chí cần nâng mức
13	C6.3	NB được theo dõi, chăm sóc phù hợp với tình trạng bệnh và phân cấp chăm sóc	4	Đ/c Đặng Đức Cường – Cán Thị Hương Giang
Chương C10. Nghiên cứu khoa học				
14	C10.1	Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học	3	Đ/c Nguyễn Việt Thắng – Trịnh Tiến Hùng
15	C10.2	Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào việc cải tiến chất lượng khám, chữa bệnh và nâng cao hoạt động bệnh viện	3	Đ/c Nguyễn Việt Thắng – Trịnh Tiến Hùng
PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG				
Chương D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng				
16	D1.1	Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện	4	Đ/c Bùi Thị Cẩm Vân
17	D1.2	Xây dựng, triển khai kế hoạch và đề án cải tiến chất lượng	4	Đ/c Bùi Thị Cẩm Vân
18	D1.3	Xây dựng văn hóa chất lượng bệnh viện	3	Đ/c Bùi Thị Cẩm Vân
Chương D2. Phòng ngừa các sự cố và khắc phục				
19	D2.4	Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ	5	Đ/c Nguyễn Thị Thanh Tâm
20	D2.5	Phòng ngừa nguy cơ người bệnh bị trượt ngã	4	Đ/c Lê Thị Toàn – Nguyễn Quốc Khánh
Chương D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng				
21	D3.1	Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện	3	Đ/c Bùi Thị Cẩm Vân
22	D3.2	Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện	3	Đ/c Đỗ Trung Kiên
	<i>Tiểu mục 8</i>	<i>Tiến hành đo lường và có số liệu kết quả thực hiện các chỉ số chất lượng đã nêu trong danh sách.</i>		<i>Đ/c Kiên phối hợp với Đ/c Vân hoàn thành tiểu mục 8, 9-> Nâng mức 4 trong quý III/2020</i>
	<i>Tiểu mục 9</i>	<i>Hoàn thành đạt được ít nhất 60% các chỉ số chất lượng đã nêu trong bản kế hoạch cải tiến chất lượng chung toàn bệnh viện</i>		
23	D3.3	Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện	4	Đ/c Bùi Thị Cẩm Vân
PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA				
Chương E1. Tiêu chí sản khoa				
24	E1.1	Thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc sản khoa và sơ sinh	3	Đ/c Đỗ Thị Thủy – Sin Thị Huyền
	<i>Tiểu mục 13</i>	<i>Tỷ lệ hộ sinh có trình độ cử nhân trở lên chiếm ít nhất 40% tổng số hộ sinh của khoa sản (hoặc của tổng các khoa sản trên toàn BV chuyên khoa).</i>		<i>Đ/c Thủy – Huyền hoàn thành tiểu mục 13 -> Nâng mức 4 trong quý III/2020</i>

TT	Tiêu chí chấm điểm		Kết quả kiểm tra Quý II/2020 (Mức)	Phụ trách tiêu chí/ Giải pháp khắc phục đối với những tiêu chí cần nâng mức
25	E1.2	Hoạt động truyền thông về sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em	4	Đ/c Đỗ Thị Thủy – Sin Thị Huyền
26	E1.3	Thực hành tốt nuôi con bằng sữa mẹ	4	Đ/c Đỗ Thị Thủy – Sin Thị Huyền

2. Tổ II: Ông Đỗ Văn Nghĩa, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp - Trưởng đoàn. Phụ trách 12 Tiêu chí, cụ thể:

TT	Tiêu chí chấm điểm		Kết quả kiểm tra Quý I/2020 (Mức)	Phụ trách tiêu chí/ Giải pháp khắc phục đối với những tiêu chí cần nâng mức
	PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH			
	Chương A4. Quyền và lợi ích của người bệnh			
1	A4.5	NB có ý kiến phản nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi và giải quyết kịp thời.	4	Đ/c Đỗ Văn Nghĩa – Bùi Quang Thái
	PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN			
	Chương C2. Quản lý hồ sơ bệnh án.			
2	C2.1	Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học;	3	Đ/c Đỗ Văn Nghĩa – Bùi Quang Thái
	Tiểu mục 17	Có tiến hành đánh giá (hoặc nghiên cứu) về chất lượng hồ sơ bệnh án và xác định tỷ lệ nhập sai mã ICD 10 (ví dụ có bảng kiểm đánh giá chất lượng bệnh án từ hình thức đến nội dung).		Đ/c Nghĩa – Thái hoàn thành các tiểu mục 17,18 -> Nâng mức 4 trong quý III/2020
	Tiểu mục 18	Có bản kết quả đánh giá, trong đó chỉ ra được những lỗi thường gặp của hồ sơ bệnh án, tỷ lệ nhập mã sai		
3	C2.2	Hồ sơ bệnh án được quản lý chặt chẽ, đầy đủ, khoa học	4	Đ/c Đỗ Văn Nghĩa – Bùi Quang Thái
	Tiểu mục 16	Tiến hành đánh giá thực trạng việc quản lý hồ sơ bệnh án của bệnh viện và chỉ ra được những khó khăn, nhược điểm cần giải quyết.		Đ/c Nghĩa – Thái hoàn thành tiểu mục 16 -> Nâng mức 5 trong quý IV/2020
	Chương C5. Chất lượng lâm sàng			
4	C5.1	Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật	4	Đ/c Lương Cao Đạt – Bùi Quang Thái
5	C5.2	Nghiên cứu và triển khai áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới	4	Đ/c Lương Cao Đạt – Bùi Quang Thái

TT	Tiêu chí chấm điểm		Kết quả kiểm tra Quý I/2020 (Mức)	Phụ trách tiêu chí/ Giải pháp khắc phục đối với những tiêu chí cần nâng mức
6	C5.3	Áp dụng các hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng	3	Đ/c Đỗ Văn Nghĩa – Bùi Quang Thái
Chương C8. Chất lượng xét nghiệm				
7	C8.1	Bảo đảm năng lực thực hiện các xét nghiệm theo phân tuyến kỹ thuật;	4	Đ/c Lê Việt Quang – Nguyễn Ngọc Lưu
8	C8.2	Thực hiện quản lý chất lượng các xét nghiệm	3	Đ/c Nguyễn Thị Hoài Linh – Nguyễn Ngọc Lưu
PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG				
Chương D2. Phòng ngừa các sự cố và khắc phục				
9	D2.1	Phòng ngừa nguy cơ, diễn biến bất thường xảy ra với người bệnh	3	Đ/c Bùi Quang Thái
10	D2.2	Xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích sự cố y khoa và tiến hành các giải pháp khắc phục	3	Đ/c Lương Cao Đạt – Trần Văn Học
	Tiêu mục 12	Có phân tích sự cố y khoa theo định kỳ ít nhất 1 lần trong 6 tháng và phản hồi cho cá nhân và tập thể liên quan		Đ/c Đạt – Học hoàn thành các tiêu mục 12,14,16 ->Nâng mức 4 trong quý IV/2020.
	Tiêu mục 14	Có tổng hợp, phân tích số liệu về sự cố y khoa xảy ra tại bệnh viện định kỳ hằng năm và gửi báo cáo tới các khoa/phòng		
	Tiêu mục 16	Có tiến hành rà soát, đánh giá lại ít nhất 1 lần trong năm việc ghi chép, báo cáo về sự cố y khoa tại bệnh viện, trong đó xác định những việc đã làm, chưa làm được hoặc chưa đạt yêu cầu và các mặt hạn chế cần khắc phục		
11	D2.3	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu các sự cố Y khoa	2	Đ/c Lương Cao Đạt – Trần Văn Học
	Tiêu mục 7	Có kiểm tra (định kỳ thường xuyên hoặc đột xuất) việc tuân thủ quy trình kỹ thuật theo các bảng kiểm đã xây dựng, có biên bản kiểm tra lưu trữ.		Đ/c Đạt – Học hoàn thành các tiêu mục 7,8 ->Nâng mức 3 trong quý III/2020.
	Tiêu mục 8	Có ghi lại và có báo cáo các hành vi đã xảy ra trên thực tế, có thể gây ra hậu quả nhưng được phát hiện và ngăn chặn kịp thời (là các sự cố “gần như sắp xảy ra”).		
PHẦN E. TIÊU CHÍ NHI KHOA				
Chương E2. Tiêu chí Nhi khoa				
12	E2.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc nhi khoa	4	Đ/c Nguyễn Thị Thu Đông

3. Tổ III: Ông Nguyễn Quốc Dũng, Phó Giám đốc - Trưởng đoàn.
Phụ trách 20 Tiêu chí, cụ thể:

TT	Tiêu chí chấm điểm		Kết quả kiểm tra Quý I/2020 (Mức)	Phụ trách tiêu chí/ Giải pháp khắc phục đối với những tiêu chí cần nâng mức
PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH				
Chương A1. Chỉ dẫn đón tiếp hướng dẫn cấp cứu người bệnh				
1	A1.1	NB được chỉ dẫn rõ ràng, đón tiếp và hướng dẫn khoa học, cụ thể	4	Đ/c Trần Hữu Long
2	A1.2	NB, NNNB được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật	4	Đ/c Trần Hữu Long
3	A1.3	Cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh	4	Đ/c Hà Lan Anh
4	A1.4	Bệnh viện bảo đảm các điều kiện cấp cứu người bệnh kịp thời	3	Đ/c Đào Cẩm Lê – Trần Văn Hiếu
5	A1.5	NB được làm các thủ tục đăng ký, khám bệnh theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên	3	Đ/c Hoàng Thị Đa
	Tiêu mục 6	Bệnh viện có máy lấy số khám tự động chia theo đối tượng (có và không ưu tiên); theo mục đích đến khám (khám nội, ngoại, sản, nhi...).		Đ/c Đa phối hợp với Đ/c Long, Đinh Cường hoàn thành tiêu mục 26 -> Nâng mức 4 trong quý III/2020
6	A1.6	NB được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện	3	Đ/c Đào Cẩm Lê – Đỗ Văn Cảnh
Chương A4. Quyền và lợi ích của người bệnh				
7	A4.1	NB được cung cấp thông tin và tham gia vào quá trình điều trị.	3	Đ/c Mã Hồng Cầu – Trần Văn Hiếu
PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN				
Chương C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn				
8	C4.1	Thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn	4	Đ/c Nguyễn Văn Điệp
9	C4.2	Xây dựng và hướng dẫn nhân viên y tế thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	4	Đ/c Nguyễn Văn Điệp
	Tiêu mục 11	Có tiến hành nghiên cứu, đánh giá hoặc giám sát việc thực hiện các quy trình và hướng dẫn phòng ngừa KSNK		Đ/c Điệp hoàn thành tiêu mục 11,12,13 -> Nâng mức 5 trong quý III/2020
	Tiêu mục 12	Có bản báo cáo kết quả (nghiên cứu, đánh giá hoặc giám sát) việc thực hiện các quy trình và hướng dẫn phòng ngừa kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện, trong đó có phân tích và nêu rõ quy trình nào được tuân thủ tốt và quy trình không được tuân thủ tốt.		

TT	Tiêu chí chấm điểm		Kết quả kiểm tra Quý I/2020 (Mức)	Phụ trách tiêu chí/ Giải pháp khắc phục đối với những tiêu chí cần nâng mức
	<i>Tiêu mục 13</i>	<i>Áp dụng kết quả nghiên cứu, đánh giá hoặc giám sát vào việc cải tiến chất lượng thực hiện các quy trình và hướng dẫn phòng ngừa kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện.</i>		
10	C4.3	Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ vệ sinh tay	3	Đ/c Nguyễn Văn Điệp
11	C4.4	Giám sát, đánh giá việc triển khai KSNK trong bệnh viện	3	Đ/c. Hoàng Thị Hiền – Hoàng Thị Tuyết
12	C4.5	Chất thải rắn y tế được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	4	Đ/c. Hoàng Thị Hiền – Hoàng Thị Tuyết
13	C4.6	Chất thải lỏng y tế được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	2	Đ/c. Hoàng Thị Hiền – Hoàng Thị Tuyết
	<i>Tiêu mục 12</i>	<i>Cổ tổ chức tập huấn, đào tạo (hoặc cử nhân viên tham dự tập huấn, đào tạo) về công tác quản lý chất thải lỏng y tế.</i>		<i>Đ/c Điệp hoàn thành tiêu mục 12. -> Nâng mức 4 trong quý III/2020</i>
Chương C5. Chất lượng lâm sàng				
14	C5.4	Xây dựng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị	4	Đ/c Nguyễn Quốc Dũng – Trưởng các khoa lâm sàng
Chương C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc				
15	C9.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức hoạt động dược	4	Đ/c Viên Thế Du
16	C9.2	Bảo đảm cơ sở vật chất và các quy trình kỹ thuật cho hoạt động dược	3	Đ/c Viên Thế Du
17	C9.3	Cung ứng thuốc và vật tư y tế tiêu hao đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng	4	Đ/c Nguyễn Anh Tuấn
18	C9.4	Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý	3	Đ/c Lê Thu Trang
19	C9.5	Thông tin thuốc, theo dõi và báo cáo phản ứng có hại của thuốc kịp thời, đầy đủ và có chất lượng	3	Đ/c Lê Thu Trang
20	C9.6	Hội đồng thuốc và điều trị được thiết lập và hoạt động hiệu quả	3	Đ/c Lê Thu Trang

4. Tổ IV: Ông Nguyễn Đức Dũng, Phó Giám đốc - Trưởng đoàn. Phụ trách 25 Tiêu chí, cụ thể:

TT	Tiêu chí chấm điểm		Kết quả kiểm tra Quý I/2020 (Mức)	Phụ trách tiêu chí/ Giải pháp khắc phục đối với những tiêu chí cần nâng mức
PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH				
Chương A3. Điều kiện chăm sóc người bệnh				
1	A3.1	NB được điều trị trong môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp	4	Đ/c Phạm Thị Kim Quy
2	A3.2	NB được khám và điều trị trong khoa, phòng gọn gàng, ngăn nắp	3	Đ/c Phạm Thị Kim Quy
Chương A4. Quyền và lợi ích của người bệnh				
3	A4.3	NB được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác	4	Đ/c Nguyễn Văn Trung
4	A4.4	NB được hưởng lợi từ chủ trương xã hội hóa y tế	5	Đ/c Nguyễn Văn Trung
PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CỦA BỆNH VIỆN				
Chương B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện				
5	B1.1	Xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực bệnh viện	4	Đ/c Nguyễn Thị Lan
6	B1.2	Bảo đảm và duy trì ổn định số lượng nhân lực bệnh viện	3	Đ/c Nguyễn Thị Lan
7	B1.3	Bảo đảm cơ cấu chức danh nghề nghiệp và xác định vị trí việc làm của nhân lực bệnh viện	4	Đ/c Nguyễn Thị Lan
Chương B2. Chất lượng nguồn nhân lực				
8	B2.1	Nhân viên y tế được đào tạo liên tục và phát triển kỹ năng nghề nghiệp	4	Đ/c Kim Thị Ngọc Lan – Nguyễn Thị Lan
9	B2.2	Nhân viên y tế được nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức	4	Đ/c Nguyễn Thị Lan
10	B2.3	Bệnh viện duy trì và phát triển bền vững chất lượng nguồn nhân lực	5	Đ/c Nguyễn Thị Lan
Chương B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc				
11	B3.1	Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế	5	Đ/c Đỗ Thị Kim Thanh
12	B3.2	Bảo đảm điều kiện làm việc và vệ sinh lao động cho nhân viên y tế	4	Đ/c Vũ Thị Hạ
13	B3.3	Sức khỏe, đời sống tinh thần của nhân viên y tế được quan tâm và cải thiện;	4	Đ/c Vũ Thị Hạ
14	B3.4	Tạo dựng môi trường làm việc tích cực và nâng cao trình độ chuyên môn	5	Đ/c Vũ Thị Hạ

TT	Tiêu chí chấm điểm		Kết quả kiểm tra Quý I/2020 (Mức)	Phụ trách tiêu chí/ Giải pháp khắc phục đối với những tiêu chí cần nâng mức
Chương B4. Lãnh đạo bệnh viện				
15	B4.1	Xây dựng kế hoạch,chiến lược phát triển bệnh viện và công bố công khai.	4	Đ/c Kim Thị Ngọc Lan – Nguyễn Thị Lan
16	B4.2	Triển khai thực hiện văn bản chỉ đạo dành cho bệnh viện	5	Đ/c Nguyễn Ánh Ngọc
17	B4.3	Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực quản lý bệnh viện	4	Đ/c Nguyễn Thị Lan
18	B4.4	Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận	5	Đ/c Nguyễn Thị Lan
PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN				
Chương C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ				
19	C1.1	Bảo đảm an ninh, trật tự bệnh viện	4	Đ/c Ngô Phạm Hiện
20	C1.2	Bảo đảm an toàn điện và phòng cháy, chữa cháy	4	Đ/c Ngô Phạm Hiện
Chương C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế				
21	C7.1	Hệ thống tổ chức thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế được thiết lập đầy đủ	3	Đ/c Bùi Bích Ngọc
22	C7.2	Bảo đảm cơ sở vật chất thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế	4	Đ/c Bùi Bích Ngọc
23	C7.3	NB được đánh giá, theo dõi tình trạng dinh dưỡng trong thời gian nằm viện	3	Đ/c Nguyễn Thị Duyên
24	C7.4	NB được hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn phù hợp với bệnh lý	4	Đ/c Bùi Bích Ngọc
25	C7.5	NB được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện	3	Đ/c Bùi Bích Ngọc

*** Lưu ý:**

- 04 tổ thuộc đoàn kiểm tra, đánh giá tiêu chí chất lượng bệnh viện cùng phối hợp tham gia kiểm tra các nội dung về Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ Y tế, xây dựng cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp”, giảm thiểu chất thải nhựa hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Kết quả kiểm tra chuyển về phòng Tổ chức cán bộ (Đ/c Nguyễn Thị Lan) tổng hợp và báo cáo.

- Trường hợp một số thành viên phụ trách tiêu chí đang tham gia đào tạo, tập huấn dài hạn, ... có trách nhiệm bố trí, sắp xếp thời gian để tham gia đánh giá chấm điểm, đảm bảo đúng tiến độ tiêu chí mình phụ trách.

III. Thời gian kiểm tra và tổng hợp kết quả:

Thời gian kiểm tra: Từ ngày 21/9/2020 đến ngày 23/9/2020;

Thời gian nộp kết quả kiểm tra: Ngày 25/9/2020.

Yêu cầu các Tổ trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tổ triển khai thực hiện kế hoạch.

Các thành viên thuộc tổ kiểm tra có trách nhiệm đảm bảo tiêu chí chấm điểm mình phụ trách. Hoàn thiện tiêu chí, nộp cho Thư ký của Tổ.

Thư ký các tổ có trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm tra, gửi về phòng Kế hoạch Tổng hợp (Đ/c *Bùi Thị Cẩm Vân* - *Thư ký Tổ QLCLBV*) để tổng hợp, lưu hồ sơ và báo cáo Hội đồng QLCL Bệnh viện.

Trên đây là Kế hoạch khắc phục tồn tại sau kiểm tra quý II/2020, đánh giá tiêu chí chất lượng Bệnh viện Quý III/2020 theo 83 tiêu chí trong Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện Việt Nam (*phiên bản 2.0*) của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang. Đề nghị các đồng chí được phân công nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Hội đồng QLCLBV;
- Đăng Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, KHTH.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Hùng Vương